



Bài báo “Dân vận” - Những bài học lớn cho công tác trí thức Việt Nam hiện nay

PGS.TS. PHAN THANH KHÔI*

Bài báo “Dân vận” của Chủ tịch Hồ Chí Minh (đăng trên báo Sự thật, số 120, ngày 15/10/1949) thật ngắn gọn, súc tích, nhưng bao hàm được những yếu tố cơ bản nhất của vấn đề dân vận và ngày nay vẫn còn nguyên ý nghĩa thời sự, trong đó có những bài học lớn cho công tác trí thức Việt Nam.

Một là, công tác trí thức thực chất là dân vận trong đội ngũ trí thức, lấy trí thức là đối tượng vận động.

Trí thức là những người lao động trí óc, có trình độ học vấn cao về lĩnh vực chuyên môn nhất định, có năng lực tư duy độc lập, sáng tạo, truyền bá và làm giàu trí thức, tạo ra những sản phẩm tinh thần và vật chất có giá trị, đẩy nhanh sự phát triển của xã hội.

Ở nước ta, Đảng và Nhà nước đã quan tâm nhiều đến công tác trí thức, nhất là trong công cuộc đổi mới. Nghị quyết chuyên đề của Đảng về xây dựng đội ngũ trí

thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã nêu lên kết quả công tác trí thức những năm đổi mới. Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chính sách để đội ngũ trí thức “phát triển nhanh về số lượng và nâng lên về chất lượng, phát huy vai trò trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội”, “tạo động lực thúc đẩy sáng tạo, cống hiến của đội ngũ trí thức”, “tạo môi trường phát huy vai trò của trí thức”, “thu hút trí thức người Việt Nam ở nước ngoài”... Và Nghị quyết đánh giá: “Nhìn chung, công tác trí thức của Đảng và Nhà nước trong những năm qua đã thể hiện coi trọng vị trí, vai trò của trí thức, bước đầu tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ trí thức và các hội của trí thức hoạt động, phát triển⁽¹⁾”.

Như vậy, thực chất hay nội dung chủ yếu nhất của công tác trí thức là dân vận trong đội ngũ trí thức, lấy trí thức là đối tượng vận động và vì thế, quá trình ấy phải quán triệt tinh thần cơ bản của hoạt động dân vận mà Người nêu ra là “... vận động tất cả lực lượng của mỗi một người dân không để sót một người

dân nào, góp thành lực lượng toàn dân, để thực hành những công việc nên làm, những công việc Chính phủ và đoàn thể đã giao cho”. Công tác trí thức phải tập hợp được đông đảo trí thức Việt Nam, cả trong nước và ngoài nước, cả trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và khoa học công nghệ... góp phần tích cực nhất vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và thắng lợi của công cuộc đổi mới đất nước.

Hiện nay, bên cạnh những thành tựu của công tác trí thức, Đảng ta cũng nghiêm khắc chỉ rõ: “Công tác trí thức của Đảng và Nhà nước vẫn còn nhiều hạn chế, khuyết điểm⁽²⁾”. Cho nên, càng cần tiếp tục quán triệt tinh thần trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nâng cao chất lượng công tác trí thức là phải làm tốt việc vận động trí thức vào với hoạt động thực tiễn đổi mới sinh động. “Làm tốt” việc này là “khéo” còn không thì “kém”, như cách nói giản dị của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”.

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh



Hai là, công tác trí thức xuất phát từ tầm quan trọng của đội ngũ trí thức vì lợi ích của chính họ và phải phát huy được nội lực của đội ngũ trí thức vào phát triển đất nước.

Khi Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh "Việc dân vận rất quan trọng", thì ngay trước đó Người đã giải thích vì "Lực lượng của dân rất to lớn". Hơn nữa, ở đầu bài viết Dân vận, Chủ tịch Hồ Chí Minh bàn rộng hơn đến vị trí và vai trò, lợi ích - quyền hạn và trách nhiệm to lớn của người dân, làm thành bản chất của chế độ dân chủ Việt Nam là: "Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân... Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân".

Đội ngũ trí thức là một bộ phận của nhân dân ta, cùng với toàn dân làm chủ xã hội, có nghĩa vụ và quyền lợi trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nghĩa vụ to lớn của đội ngũ trí thức Việt Nam được thể hiện ở các vai trò đặc thù trong lao động sáng tạo khoa học. Đó là: (1) Là một chủ thể chính của cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại, có vai trò chủ chốt trong nghiên cứu và tham gia chuyển giao công tác; (2) Có vai trò và thế mạnh trong tư vấn, phản biện, giám định xã hội về khoa học, kinh tế - xã hội; (3) Có vai trò trực tiếp và quan trọng trong xây dựng con người mới, xây dựng và phát huy nền văn hóa dân tộc; (4) Có vai trò góp phần giải quyết những vấn đề toàn cầu của thời đại ngày nay và sự phát triển bền vững của

đất nước và nhân loại; (5) Các kết quả trên, nhiều nội dung góp phần làm luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước các cấp.

Đảng, Nhà nước và nhân dân ta ngày càng nhận rõ vai trò to lớn của đội ngũ trí thức Việt Nam. Đặc biệt, khi thế giới bước sang giai đoạn của cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thì vai trò ấy càng được thể hiện và nhất là khi nước ta đang phấn đấu sớm trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2030 và trở thành nước công nghiệp hiện đại, theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào năm 2045 thì càng phải "... phát huy đến mức cao nhất mọi nguồn lực, tiềm năng trí tuệ của dân tộc, đặc biệt là năng lực sáng tạo của đội ngũ trí thức"⁽³⁾. Do đó, công tác vận động trí thức càng cần được đẩy mạnh và "khéo" khi thực hiện như lời dạy của Người.

Ba là, công tác dân vận và công tác trí thức là một nghệ thuật lãnh đạo và quản lý xã hội.

Khi Chủ tịch Hồ Chí Minh dùng từ "khéo" để chỉ dân vận "thành công", đạt kết quả tốt cũng đã cho thấy công tác dân vận là một nghệ thuật của lãnh đạo, quản lý xã hội. Lãnh đạo và quản lý vốn dĩ là một nghệ thuật bởi đối tượng là những con người với các giai cấp, tầng lớp khác nhau, có nhiều nhu cầu, lợi ích không giống nhau. Dân vận phải tập hợp tất cả các giai cấp, tầng lớp này để tạo thành một khối

đồng lòng, đồng chí, đồng tình, vì sự nghiệp chung của cách mạng Việt Nam, thì là cả một hoạt động cần trọng, khó khăn... Vì thế, khi vận động các giai cấp, tầng lớp khác nhau, trong bài Dân vận, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra hai giải pháp lớn là: "Trước nhất là phải tìm mọi cách giải thích cho mỗi một người dân hiểu rõ ràng: Việc đó là lợi ích cho họ và nhiệm vụ của họ, họ phải hăng hái làm cho kỳ được". Điểm thứ hai là "bất cứ việc gì đều phải bàn bạc với dân, hỏi ý kiến và kinh nghiệm của dân, cùng với dân đặt kế hoạch cho thiết thực với hoàn cảnh địa phương, rồi động viên và tổ chức toàn dân thi hành".

Như đã nói, thực chất công tác trí thức hiện nay là công tác dân vận, vận động trí thức Việt Nam trong công cuộc đổi mới. Công tác này, càng là một nghệ thuật lãnh đạo, quản lý xã hội, bởi đối tượng là một "tầng lớp đặc biệt"⁽⁴⁾ mang nhiều đặc thù trong lao động, tâm lý, lối sống. Lao động của trí thức là "lao động trí óc, lao động nghệ thuật...", thuộc "loại lao động cao cấp"⁽⁵⁾. Lao động nào cũng cần tự do nhất định nào đó, nhưng lao động trí óc đòi hỏi tự do nhiều hơn, tính độc lập cá nhân của người trí thức nhiều hơn. Điều này càng rõ đối với trí thức khoa học xã hội và nhân văn, và đặc biệt ở lĩnh vực sáng tạo văn học - nghệ thuật của văn nghệ sĩ: "Đương nhiên, trong sự nghiệp đó tuyệt đối phải bảo đảm phạm vi hết sức



rộng rãi cho sáng kiến cá nhân, cho khuyến khích cá nhân, cho tư tưởng và sức tưởng tượng cho hình thức và nội dung"⁽⁶⁾.

Do đó, công tác vận động trí thức phải vận dụng hai giải pháp lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về dân vận nêu trên cho phù hợp với đặc điểm của trí thức. Người trí thức, cũng như mọi người lao động, đòi hỏi có lợi ích chính đáng, công bằng đối với kết quả lao động của mình và hơn nữa, trước đó phải được các chủ thể, đơn vị tổ chức thực hành dân chủ, tôn trọng và phát huy tự do tư tưởng trong hoạt động nghiên cứu sáng tạo, trong phát huy năng lực cống hiến của mình.

Công tác vận động trí thức là một nghệ thuật còn do yêu cầu phải đánh giá đúng những mặt tích cực và hạn chế của trí thức, qua đó mà động viên những mặt tích cực, đồng thời giảm thiểu những khuyết điểm của trí thức. Lao động của trí thức tạo ra các sản phẩm tinh thần, không phải dễ cân đong đo đếm và nhiều khi phải qua lâu năm vận dụng, từ thực tiễn ra sao mới trả lời được. Người trí thức không chỉ có mối quan hệ trong lao động mà còn rộng hơn tới nhiều liên quan xã hội khác, nên cần được đánh giá một cách toàn diện, khách quan. Trí thức hoạt động trong môi trường mở và thời gian linh hoạt, cho nên, đánh giá kết quả hoạt động của công tác vận động trí thức phải cẩn trọng, vì thế, quá trình ấy "phải theo dõi, giúp đỡ, đôn đốc, khuyến khích..." người trí

thức như tinh thần trong bài báo Dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Trong công cuộc đổi mới, đội ngũ trí thức nước ta đã đóng góp tích cực vào xây dựng những luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, góp phần làm sáng tỏ con đường phát triển của đất nước, lời giải đáp những vấn đề mới phát sinh. Đã trực tiếp đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, có những công trình có giá trị tư tưởng nghệ thuật, nhiều sản phẩm chất lượng cao, có sức cạnh tranh. Hiện đang từng bước nâng cao trình độ khoa học và công nghệ cho đất nước, vươn lên tiếp cận với trình độ của khu vực, thế giới và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Song, đội ngũ trí thức nước ta cũng còn bộc lộ nhiều hạn chế yếu kém. Số lượng và chất lượng chưa đáp ứng được yêu cầu của sự phát triển đất nước. Cơ cấu đội ngũ trí thức có những mặt bất hợp lý về ngành nghề, độ tuổi, giới tính... Trí thức có trình độ cao, chuyên gia đầu ngành còn ít. Lực lượng trí thức kế cận hẫng hụt. Chưa có nhiều tập thể khoa học mạnh và nhìn chung, hoạt động, nghiên cứu khoa học chưa thật xuất phát và gắn bó mật thiết với thực tiễn phong phú của đời sống xã hội.

Nắm vững điểm mạnh và điểm hạn chế của đội ngũ trí thức là yêu cầu của công tác vận động trí thức. Qua đó để

nhằm "... kiểm thảo lại công việc, rút kinh nghiệm, phê bình và khen thưởng" và để công việc này được công bằng, mang tính thuyết phục đối với trí thức, thì các tổ chức, cán bộ làm công tác trí thức phải là những người làm công tác dân vận kiểu mẫu, như Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra trong bài Dân vận: "... cần phải óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm. Chứ không phải chỉ nói suông, chỉ ngồi viết mệnh lệnh. Họ phải thật thà nhúng tay vào việc".

Bốn là, công tác trí thức, việc vận động, tập hợp và phát huy vai trò của trí thức phải là trách nhiệm chung của cả xã hội.

Khi đặt câu hỏi "Ai phụ trách dân vận?", Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời ngay là: "Tất cả cán bộ chính quyền, tất cả cán bộ đoàn thể và tất cả các hội viên của tổ chức nhân dân (Liên Việt, Việt Minh, v.v...) đều phải phụ trách dân vận". Điều này xuất phát từ đối tượng rộng lớn của công tác dân vận là tập hợp mọi giai cấp, tầng lớp nhân dân, như lời Hồ Chí Minh nêu trên là "vận động tất cả lực lượng của mỗi một người dân không được để sót một người nào".

Trong công cuộc đổi mới, Đảng ta cũng đã thấm nhuần tinh thần này của công tác dân vận và đã vận dụng vào công tác trí thức, nêu lên một quan điểm chỉ đạo, rằng: "Xây dựng đội ngũ trí thức là trách nhiệm chung của toàn xã hội, của cả hệ thống chính trị, trong đó trách nhiệm của



Đảng và Nhà nước giữ vai trò quyết định". Đồng thời, Đảng ta từ góc độ dân vận, từ mục tiêu vận động trí thức, nêu rõ: "Trí thức có vinh dự và bổn phận trước Tổ quốc và dân tộc, không ngừng phấn đấu nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực chuyên môn, đóng góp nhiều nhất cho sự phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc"⁽⁷⁾.

Ngày nay, những yêu cầu trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh rất cần vận dụng để nâng cao chất lượng công tác trí thức. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị, các lực lượng xã hội, trên cương vị và quyền hạn của mình mà góp phần tích cực vào xây dựng đội ngũ trí thức nước ta. Cần phải hợp tác, tạo sức mạnh tổng hợp để có thể xây dựng đội ngũ trí thức cả trong đào tạo đạt chuẩn, sử dụng hợp lý và đãi ngộ xứng đáng đối với đội ngũ này. Muốn vậy, các tổ chức, lực lượng phải đổi mới, sáng tạo nâng cao chất lượng trong công tác xây dựng trí thức nước ta.

Về phía lãnh đạo Đảng: Cần nâng cao nhận thức của các cấp ủy và chính quyền về vị trí, vai trò quan trọng của trí thức trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Cần xác định việc vận động trí thức để đội ngũ này hoàn thành được nhiệm vụ trong lao động sáng tạo khoa học là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp. Làm tốt công tác tư tưởng để toàn xã hội hiểu

đúng về vị trí, vai trò của trí thức, qua đó tập hợp, động viên trí thức nhận thức sâu sắc trách nhiệm của mình đối với đất nước, dân tộc, đoàn kết phấn đấu hoàn thành tốt công tác chuyên môn của mình, đơn vị mình.

Về phía quản lý nhà nước: Cần nhanh chóng hoàn thiện môi trường và điều kiện thuận lợi cho hoạt động của trí thức (ban hành các quy chế hoạt động khoa học, giáo dục, văn hóa; tăng đầu tư và xã hội hóa đầu tư cho các hoạt động này; hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về sở hữu trí tuệ; mở rộng hợp tác và giao lưu quốc tế về khoa học...). Thực hiện chính sách trọng dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức (đổi mới tuyển dụng, bố trí, đánh giá và bổ nhiệm cán bộ là trí thức và ở các tổ chức trí thức; đảm bảo để trí thức được hưởng đủ lợi ích vật chất, tinh thần tương ứng với giá trị kết quả lao động sáng tạo của mình; ưu đãi về lương, điều kiện làm việc, sinh hoạt đối với trí thức làm việc ở những vùng khó khăn, trí thức người dân tộc thiểu số, người khuyết tật; nâng cao chất lượng xét chọn và nâng mức thưởng đối với các danh hiệu cao quý và giải thưởng nhà nước đối với trí thức). Tạo chuyển biến căn bản, tích cực trong đào tạo, bồi dưỡng trí thức (đổi mới toàn diện hệ thống giáo dục; huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn đầu tư cho giáo dục và đào tạo; gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học, hoạt động thực tiễn; thực hiện tốt việc đào tạo ở nước ngoài...)...

Về phía các hội của trí thức, nhất là Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật, Liên hiệp các Hội văn học và nghệ thuật, trong việc vận động, tập hợp, đoàn kết trí thức trong nước và trí thức người Việt Nam ở nước ngoài (đổi mới nội dung, hình thức hoạt động của các hội; tạo điều kiện để các hội thực hiện các dịch vụ công; tham gia cấp chứng chỉ hành nghề; giám sát hoạt động nghề nghiệp, thực hiện tự chủ về tài chính...).

Các lực lượng, các tổ chức tham gia công tác trí thức, một mặt nâng cao chất lượng hoạt động của mình; mặt khác hợp tác lẫn nhau tạo sức mạnh tổng hợp trong vận động trí thức hướng tới để "gắn bó vững chắc giữa Đảng và Nhà nước với trí thức, người trí thức với Đảng và Nhà nước, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công - nông - trí thức"⁽⁸⁾. Đó cũng là tinh thần và mục đích của dân vận theo tư tưởng Hồ Chí Minh, mà nhiều lần Người nhấn mạnh: Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công. ■

1, 2, 3, 7, 8. *Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa X, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008, tr.84-85; tr.87; tr.81; tr.91; tr.90.*
 4. *V.I.Lênin: Toàn tập, tập 8, Nxb Tiến bộ, Matxcơva, 1979, tr.300.*
 5. *C.Mác, Ph.Ăngghen, V.I.lênin: Về văn học và nghệ thuật, Nxb Sự thật, Hà Nội 1997, tr.68.*
 6. *V.I.Lênin: Toàn tập, tập 12, Nxb Tiến bộ Matxcơva, 1979, tr.124.*